



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900383711 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 05 năm 1998, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 12 tháng 01 năm 2016

Địa chỉ: Số 25B, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038 3853157 - Fax: 038 3854806

Website: <http://visitec.vn/>

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Nguyễn Duy Sâm

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Số 12, Đào Duy Anh, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 043 8386354

Fax: 043 8386939

Nghệ An, tháng 09 năm 2016





CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900383711 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 05 năm 1998, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 12 tháng 01 năm 2016

**ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	1.313.800 cổ phần
Tổng giá trị giao dịch theo mệnh giá	13.138.000.000 đồng

TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Trụ sở chính: Tầng 2&3, tòa nhà Machinco Building, số 444 Hoàng Hoa Thám, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.3573 0200

Fax: 04.3577 1966

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84)4 3824 1990

Fax: (84)4 3825 3973



MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	3
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2.	Cơ cấu tổ chức công ty	8
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	8
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	16
4.1	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt trên sổ cổ đông ngày 01/08/2016	16
4.2	Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tính đến ngày 01/08/2016	17
4.3	Danh sách cổ đông sáng lập	17
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng	18
5.1	Danh sách Công ty mẹ và Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh	18
5.2	Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	18
6.	Hoạt động kinh doanh.....	19
6.1	Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty:	19
6.2	Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2014 và 01/01/2015-11/01/2016:	19
6.3	Cơ cấu lợi nhuận của Công ty năm 2014 và 01/01/2015 - 11/01/2016:	20
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	20
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	21
8.1	Vị thế của Công ty trong ngành.....	21
8.2	Triển vọng phát triển của ngành	21
9.	Chính sách đối với người lao động.....	22
10.	Chính sách cổ tức.....	24
11.	Tình hình tài chính.....	24
12.	Tình hình tài sản của Công ty	27
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hai năm tiếp theo.....	28
13.1	Kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2016	28
13.2	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên	28
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	29
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	29
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan.....	33
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
1.	Danh sách	33
2.	Sơ yếu lý lịch.....	34
3.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	43



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

Tên Tiếng Anh : Vinh Railway Signalling - Telecom Joint Stock Company

Tên viết tắt : VISITEC

Logo



Trụ sở chính : Số 25B, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại : 038 3853157

Fax : 038 3854806

Tài khoản giao dịch : 102010000382650 tại Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Nghệ An

Website : <http://visitec.vn/>

Người đại diện theo pháp luật : + Nguyễn Duy Sâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị
+ Nguyễn Cảnh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

Vốn điều lệ đăng ký : 13.138.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 13.138.000.000 đồng

Ngày trở thành công ty đại chúng : 30/08/2016

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900383711 đăng ký lần đầu ngày 30/05/1998, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 12/01/2016, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

Nội dung ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng	5221 (chính)



CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt; tư vấn đầu tư và xây dựng chuyên ngành thông tin, tín hiệu, điện. Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt.	
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông, điều khiển tự động, tin học; Công trình đường dây truyền tải điện, trạm biến thế, công trình điện dân dụng, chiếu sáng; xây dựng lắp đặt thiết bị công trình giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng và công nghiệp, hệ thống cung cấp điện, tiếp đất chống sét đường dây và trạm biến áp; chế tạo và sửa chữa thiết bị phụ tùng, sản xuất buôn bán, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ kiện và kết cấu thép chuyên ngành thông tin, tín hiệu, điện, viễn thông, tin học, tín hiệu giao thông.	4290
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn khảo sát thiết kế; Thăm tra thẩm định báo cáo đầu tư, thăm tra thẩm định khảo sát thiết kế, thăm tra thẩm định dự toán; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện lắp đặt thiết bị công nghệ công trình chuyên ngành thông tin tín hiệu, điều khiển, điện.	7110
Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Tổ chức thí nghiệm vật liệu xây dựng, công trình giao thông và chuyên ngành viễn thông, tín hiệu, điều khiển và điện.	7120
Đại lý du lịch. Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.	7911
Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn	5510
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: dịch vụ ăn uống.	5610
Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730



Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	
Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe con, xe 15 chỗ.	4932
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng và tổ chức kinh doanh, cung cấp dịch vụ, thương mại cơ sở hạ tầng mạng viễn thông; các dịch vụ viễn thông công ích và công cộng, dịch vụ công nghệ thông tin, tín hiệu và truyền thông; Kinh doanh các dịch vụ viễn thông, dịch vụ tin học theo quy định của pháp luật.	6209
Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý mạng điện và phân phối cung cấp điện	3510

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: TTV
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 1.313.800 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 78.828 cổ phần (chiếm 6 % CK đăng ký).
Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng được CBCNV mua ưu đãi theo thời gian cam kết tiếp tục làm tại CTCP kể từ ngày 12/01/2016. Thời gian hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn ít nhất là 03 năm, nhiều nhất là 10 năm được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông sau khi kết thúc thời gian cam kết.

STT	Số cổ đông nắm giữ CP hạn chế chuyển nhượng	Số CP hạn chế chuyển nhượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng	Tỷ trọng/VĐL
1	11 cổ đông	8.928	3 năm	0,68%
2	02 cổ đông	1.600	4 năm	0,12%
3	23 cổ đông	26.000	5 năm	1,98%
4	01 cổ đông	1.200	6 năm	0,09%
5	03 cổ đông	6.400	7 năm	0,49%



CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

6	02 cổ đông	3.600	9 năm	0,27%
7	11 cổ đông	31.100	10 năm	2,37%
Tổng	53 cổ đông	78.828		6,00%

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 01/08/2016 Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

1.3.1. Quá trình hình thành

Giai đoạn trước năm 1998

Xí nghiệp TTTH ĐS Vinh được thành lập và đi vào hoạt động từ 01/7/1989 trên cơ sở chia tách Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Đường sắt II Hà Nội căn cứ quyết định số 574 - ĐS/TC ngày 10/6/1989 của Tổng cục Đường sắt thành lập Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh trực thuộc Xí nghiệp Liên hợp vận tải Đường sắt khu vực 1. Trụ sở đóng tại thành phố Vinh. Phạm vi quản lý từ Km 138+000 đến Km 522+000 tuyến Đường sắt Thống nhất và từ Km 00 đến Km28 tuyến Đường sắt Cầu Giát - Nghĩa Đàn. Xí nghiệp chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/1989;

Ngày 30/05/1996, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 1208- QĐ/TCCB-LĐ chuyển các Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Đường sắt thuộc Xí nghiệp Liên hợp vận tải Đường sắt khu vực 1 – Liên hiệp Đường sắt Việt Nam thành đơn vị sự nghiệp kinh tế và hoạt động theo mô hình này đến năm 1998.

Giai đoạn từ năm 1998 đến 2003

Thực hiện Nghị định 50/CP ngày 28/8/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản doanh nghiệp nhà nước, Liên hiệp Đường sắt Việt Nam ban hành Quyết định số 885/1998/QĐ/TCCB-LĐ ngày 17/4/1998 của Liên hiệp Đường sắt Việt Nam về việc chuyển đổi Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh thành doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích trực thuộc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam.



Giai đoạn từ năm 2003 đến 2010

Ngày 20 tháng 3 năm 2003, Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 734/2003/QĐ-GTVT đổi tên Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh thành Công ty Thông tin tín hiệu đường sắt Vinh;

Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh được chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 720/QĐ-ĐS ngày 9/6/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Giai đoạn từ năm 2010 đến 2015

Công ty TNHH MTV thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh chuyển thành Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh căn cứ theo Quyết định số 3903/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Ngày 07/12/2015, Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu tại Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương với tổng số cổ phần chào bán: 210.208 cổ phần.

- + Giá đấu cao nhất: 10.500 đồng
- + Giá đấu thành công thấp nhất: 10.000 đồng
- + Giá đấu thành công bình quân: 10.024 đồng

Giai đoạn từ năm 2016 đến nay

Kể từ ngày 12/01/2016, Công ty được cấp Giấy chứng nhận kinh doanh thay đổi lần 2 số 2900383711 (Đăng ký lần đầu ngày 30/05/1998), chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh và với vốn điều lệ là 13.138.000.000 đồng.

1.3.2. Quá trình phát triển

- Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh được Hội đồng thành viên Đường sắt Việt Nam xếp hạng doanh nghiệp hạng I theo Quyết định số 631/ĐS-TCCB-LĐ ngày 13/7/2011 và công nhận lại theo Quyết định số 928/QĐ-ĐS ngày 08/7/2014
- Công ty có nhiều năm liên tục được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải tặng cờ đơn vị dẫn đầu thi đua đặc biệt năm 2012 được chính phủ nước CHXHCN Việt Nam tặng cờ đơn vị dẫn đầu thi đua.
- Cờ đổi mới khoa học công nghệ 3 năm liên tục: 2009, 2010, 2011
- Công ty đón nhận Huân chương Lao động hạng I, II, III
- Liên tục nhiều năm Đảng bộ Công ty đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty



CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH

Kể từ khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh chưa thực hiện tăng vốn dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty được tổ chức theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần. Bao gồm:

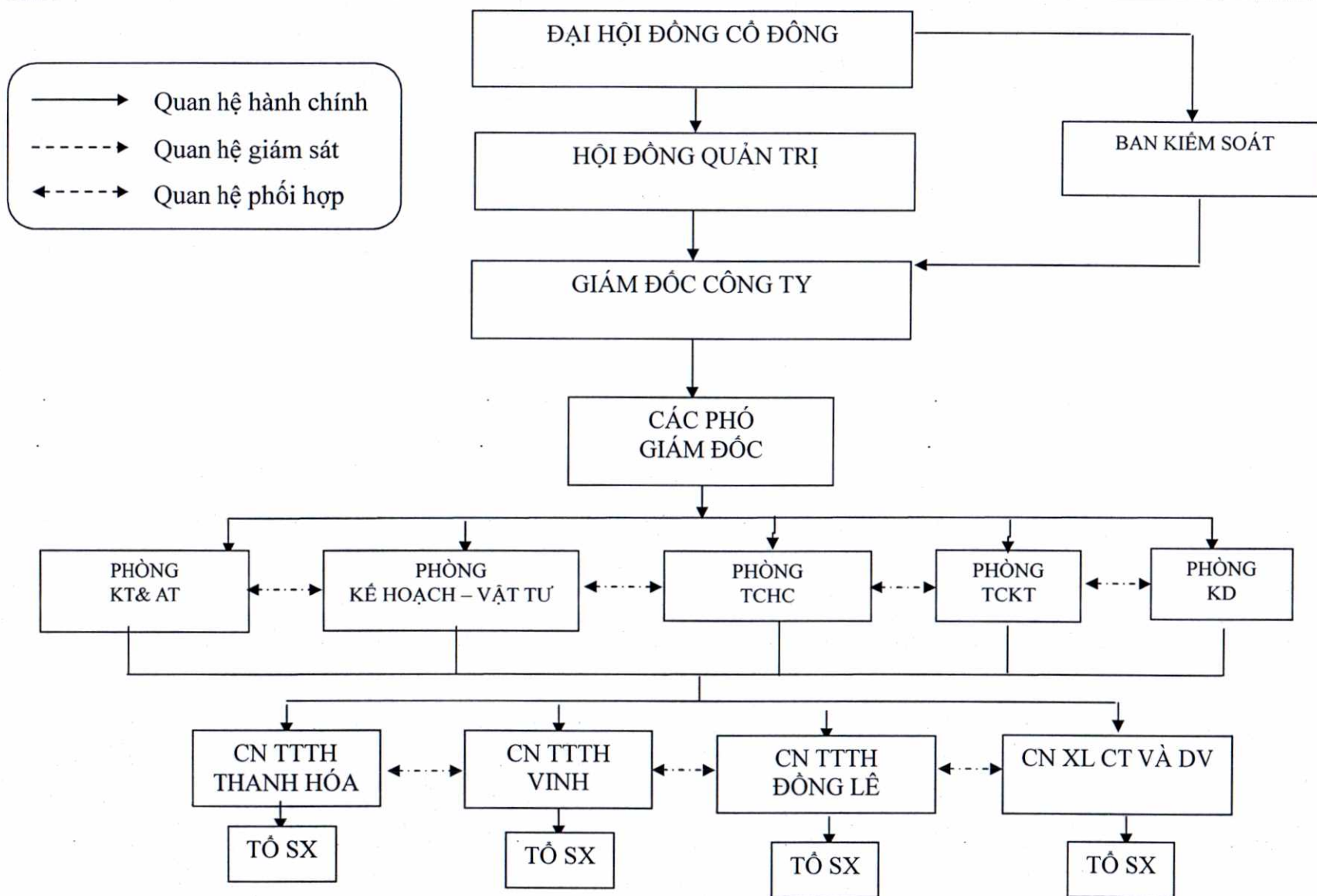
- Hội đồng quản trị : 03 người, trong đó có 1 chủ tịch và 2 thành viên
- Ban Kiểm soát : 03 người
- Giám đốc điều hành : 01 người
- **Các phòng:** Kỹ thuật và An toàn, Kế hoạch – Vật tư, Tổ chức hành chính, Phòng Kinh doanh, Tài chính Kế toán.
- **Các Chi nhánh:** TTTH Thanh Hóa, TTTH Vinh, TTTH Đồng Lê, CN Xây lắp công trình và Dịch vụ.
- **Các Tổ Sản xuất**

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Hiện tại, Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH



- **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

- **Hội đồng quản trị:**

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty cổ phần quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty cổ phần. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và điều lệ công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Giám đốc.

- **Giám đốc công ty**

Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc Công ty;
- Tuyển dụng lao động;
- Ký kết các hợp đồng nhân danh Công ty trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;



- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.

- **Các phó giám đốc**

Phó giám đốc là người giúp việc và tham mưu cho Giám đốc trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công của Giám Đốc, chịu trách nhiệm trước Giám Đốc và pháp luật về nhiệm vụ được Giám Đốc phân công.

- **Phòng Kỹ thuật - An toàn**

Chức năng:

Tham mưu cho Giám đốc công ty về lĩnh vực quản lý kỹ thuật TTTH-Điện, tin học, khai thác điện thoại, điện báo; đảm bảo an toàn chạy tàu, công tác khoa học công nghệ, thiết kế, giám sát thi công các công trình và đầu tư mới thiết bị phục vụ sản xuất.

Nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, giám sát các chi nhánh TTTH - Điện thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, duy tu, sửa chữa thiết bị TTTH - Điện, đề xuất Chương trình kỹ thuật của Công ty;
- Thực hiện các chế độ kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xác định rõ nguyên nhân, chỉ đạo xử lý hoặc trực tiếp xử lý nhanh những tồn tại của thiết bị TTTH
- Điện và đề xuất các biện pháp phòng ngừa trở ngại có hiệu quả;
- Theo dõi, phân tích tình hình hoạt động và trở ngại thiết bị TTTH - Điện hàng ngày, tháng, quý, chỉ đạo hoặc trực tiếp giải quyết kịp thời trở ngại đảm bảo an toàn chạy tàu;
- Tham gia nghiệm thu quy cách, chủng loại, xuất xứ, yêu cầu kỹ thuật các thiết bị, máy móc, vật tư vật liệu chủ yếu, chuyên ngành phục vụ cho kế hoạch sửa chữa thường xuyên định kỳ cơ sở hạ tầng, các công trình sửa chữa khẩn cấp, sửa chữa lớn và kinh doanh ngoài ngành;
- Chủ trì nghiên cứu đề trên cơ sở các quy trình quy phạm, quy định ... của Ngành xây dựng các tiêu chuẩn, quy định, quy trình, hướng dẫn... phù hợp với thực tế của Công ty;
- Phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện của các chức danh có liên quan đến công tác phục vụ chạy tàu về quy trình quy phạm, quy định, hướng dẫn... do cấp trên, Công ty ban hành;
- Khảo sát, thiết kế các công trình về TTTH - Điện được giao và phối hợp với các



đơn vị có liên quan để trình duyệt cấp trên;

- Chỉ đạo, giám sát các đơn vị thi công công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn thi công và an toàn chạy tàu;
- Tham gia nghiệm thu chất lượng sản phẩm sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng TTTH Đường sắt của các Xí nghiệp và các công trình sửa chữa, xây dựng mới hệ thống thiết bị TTTH – Điện;
- Thường trực Ban phòng chống bão lũ của Công ty, xây dựng phương án phòng chống bão lũ hàng năm, hướng dẫn, chỉ đạo kiểm tra công tác phòng chống bão lũ của các đơn vị;
- Chủ trì công tác nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thường trực hội đồng xét duyệt khen thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.
- Tham mưu cho Giám đốc Công ty các thủ tục đưa thiết bị vào khai thác hoặc đình chỉ hoạt động hoặc thay đổi loại hình thiết bị khi phát hiện nguy cơ mất an toàn chạy tàu hoặc an toàn lao động;
- Tham gia tổ chức thi nâng bậc hàng năm cho công nhân, đề xuất các lớp học nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân;
- Đề xuất Công ty khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các đơn vị và cá nhân về công tác quản lý bảo trì, sửa chữa hệ thống TTTH - Điện và đảm bảo an toàn công trình
- Biên soạn và điều chỉnh các thủ tục, quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng.

• **Phòng Kế hoạch vật tư**

Chức năng:

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về
- Công tác xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Xây dựng các Định mức tiêu hao vật tư duy tu thiết bị TTTH - Điện, phương tiện dụng cụ sản xuất, máy công cụ;
- Mua sắm, cung ứng vật tư chủ yếu, chuyên ngành, thiết bị, phụ tùng linh kiện trên cơ sở định mức theo kỳ kế hoạch và thiết kế, dự toán đã được duyệt.

Nhiệm vụ:

- Lập, bảo vệ, trình duyệt dự toán công trình sửa chữa thường xuyên định kỳ cơ sở hạ tầng hàng năm với Tổng công ty ĐS Việt Nam. Phối hợp với các đơn vị có tư cách pháp nhân lập và trình duyệt các công trình kiến trúc; Lập báo cáo đầu tư và trình



duyet mua sắm thiết bị thuộc nguồn vốn kế hoạch cơ bản, Đầu tư phát triển;

- Cung ứng kịp thời đúng quy cách, chủng loại, xuất xứ, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật các vật tư chủ yếu, chuyên ngành phục vụ cho kế hoạch sửa chữa thường xuyên định kỳ cơ sở hạ tầng, các công trình sửa chữa khẩn cấp, sửa chữa lớn, kinh doanh ngoài ngành và nhiệm vụ đột xuất khác;
- Tham gia nghiệm thu thực hiện kế hoạch sản xuất tại các đơn vị, khối lượng vật tư vật liệu chủ yếu, chuyên ngành phục vụ cho các công trình sửa chữa khẩn cấp, sửa chữa lớn, kinh doanh ngoài ngành và nhiệm vụ đột xuất khác;
- Tham mưu các hợp đồng kinh tế về: Duy tu Tham mưu các hợp đồng kinh tế về: Duy tu sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng ĐS; các dịch vụ thuê ngoài; mua sắm vật tư vật liệu, thiết bị phục vụ cho việc sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới hệ thống TTTT - Điện,
- Kết cấu hạ tầng ĐS; các dịch vụ thuê ngoài; mua sắm vật tư vật liệu, thiết bị phục vụ cho việc sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới hệ thống TTTT - Điện,
- Tham mưu sửa chữa thiết bị, phương tiện. Mua sắm thiết bị thuộc nguồn vốn KHCB và các nguồn vốn khác (nếu có). Thực hiện thủ tục xuất nhập vật tư, thủ tục thu hồi, thanh lý tài sản. Quản lý kho vật tư, thiết bị chuyên dùng. Tham gia hội đồng kiểm kê hàng năm.

• **Phòng Tổ chức-Hành chính**

Chức năng:

Tham mưu cho Giám đốc về công tác xây dựng nguồn lực, các chế độ liên quan đến người lao động, công tác xây dựng định mức, công tác thi đua khen thưởng, hành chính văn phòng, công tác bảo vệ, quản lý đất đai, phương tiện vận tải...

Nhiệm vụ:

- Tham mưu về công tác tổ chức sản xuất, quy hoạch cán bộ của Công ty;
- Xây dựng các văn bản về hoạt động tổ chức sản xuất: Điều lệ, Quy chế, Quy định, Trách nhiệm - nhiệm vụ của các cá nhân và tập thể;
- Tham mưu về công tác cán bộ và lao động: Tuyển dụng, bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển, chấm dứt hợp đồng lao động, hưu trí...;
- Xây dựng các Tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng và bổ sung các
- Định mức lao động, tiền lương;
- Thực hiện các nghiệp vụ quản lý lao động và hồ sơ: cập nhật, bổ sung lý lịch,



quản lý hồ sơ,

- Xây dựng và theo dõi thực hiện kế hoạch tiền lương của trong toàn Công ty;
- Xây dựng các Kế hoạch về An toàn lao động, Bảo hộ lao động, Phòng chống cháy nổ, Bảo vệ quân sự, Thanh tra kiểm tra ...;
- Tham mưu xây dựng mạng lưới An toàn vệ sinh viên các cấp của Công ty, Tổ chức huấn luyện, hội thi và thực hiện các công tác khác về An toàn lao động, Bảo hộ lao động, Phòng chống cháy nổ, Bảo vệ quân sự, Thanh tra kiểm tra...;
- Xây dựng, theo dõi thực hiện kế hoạch duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng của Công ty;
- Tổ chức Kiểm tra trình độ nghề nghiệp (Luật lệ định kỳ, An toàn lao động, ...), thi nâng bậc cho công nhân và xét nâng bậc lương cho Cán bộ Viên chức hàng năm;
- Tham mưu xử lý các kỷ luật các vụ vi phạm xảy ra trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu cho Công ty và lập kế hoạch năm về chi phí hành chính, xây dựng định mức chi phí văn phòng phẩm, điện nước, điện thoại, nhiên liệu phương tiện vận tải....;
- Tiếp nhận đăng ký, lưu trữ, chuyển giao văn bản, tài liệu, fax. Theo dõi quá trình luân chuyển văn bản theo địa chỉ; kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu;
- Phô tô hoàn thiện các hồ sơ phục vụ công tác quản lý, sản xuất theo yêu cầu đảm bảo chất lượng và thời gian;
- Tổ chức, phục vụ tiếp khách các cuộc họp, hội nghị, đại hội của Công ty. Thực hiện và theo dõi chế độ thông tin báo cáo công tác tháng, quý, năm. Thông báo bằng văn bản kết luận hội nghị đến các đơn vị căn cứ thực hiện;
- Theo dõi, quản lý nhà đất, các trang thiết bị, dụng cụ, tài sản, điện, nước của Công ty, tham gia kiểm kê và báo cáo định kỳ theo chế độ quy định cơ quan Công ty; bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường khu vực trụ sở Công ty.

• **Phòng tài chính kế toán**

Chức năng:

- Tham mưu cho ban lãnh đạo trong lĩnh vực quản lý các hoạt động tài chính, kế toán, trong đánh giá sử dụng tài sản, tiền vốn theo đúng chế độ quản lý tài chính của Nhà nước;
- Theo dõi, phân tích và phản ánh tình hình biến động tài sản, nguồn vốn tại Công



ty cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kinh tế cho Giám đốc trong công tác điều hành và hoạch định sản xuất kinh doanh.

Nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty về thực hiện các chế độ quản lý tài chính, kế toán nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách ...;
- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư;
- Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán tài chính, thống kê theo quy định của Nhà nước và điều lệ công ty;
- Tổ chức hạch toán các chi phí sản xuất chính xác, kịp thời, đúng quy định của Nhà nước, của Ngành, sử dụng đúng nguồn vốn;
- Xác định nhu cầu vốn lưu động của Công ty đồng thời xác định nhu cầu vốn cho các đơn vị trên cơ sở các Kế hoạch sản xuất, các Dự toán sửa chữa thường xuyên được duyệt và các hợp đồng kinh tế đã ký kết;
- Tính, trích khấu hao theo chế độ quy định, phân bổ khấu hao theo đối tượng sử dụng vào chi phí sản xuất;
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, phát hiện các hành vi vi phạm trong toàn đơn vị;
- Giám sát, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị về hoạt động và quản lý tài chính, kế toán, về việc thực hiện các chế độ Nhà nước, các quy định của Ngành, của Công ty đang có hiệu lực thi hành;
- Phối hợp, tham mưu các hợp đồng kinh tế về: các dịch vụ thuê ngoài; kinh doanh ngoài ngành; mua sắm vật tư vật liệu, máy móc, thiết bị phục vụ cho việc sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới hệ thống TTTT – Điện.

• **Phòng Kinh doanh:**

Chức năng:

Tham mưu cho Giám đốc Công ty về kế hoạch kinh doanh trong và ngoài ngành.

Nhiệm vụ

- Tham mưu xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu các hợp đồng kinh tế về: các công trình trong và ngoài ngành Đường sắt, các dự án và các dịch vụ thuê ngoài phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;



- Thực hiện các hồ sơ dự thầu, chỉ đạo thi công, công tác nghiệm thu thanh toán các công trình, dự án... Tham mưu đầu tư, kinh doanh dịch vụ nhà khách, du lịch;
- Quan hệ với các đơn vị trong và ngoài ngành để biết kế hoạch hàng năm về các công trình sửa chữa lớn, công trình thuộc ngân sách Nhà nước, các dự án liên quan đến ngành ĐS, tìm kiếm các công trình ngoài phù hợp với khả năng nguồn lực hiện có của Công ty;
- Tham mưu hợp tác liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện mục đích kinh doanh, tìm kiếm lợi nhuận.

- **Các chi nhánh Công ty**

Chức năng:

Các Chi nhánh chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Công ty, chịu sự giám sát, quản lý, kiểm tra của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Các Chi nhánh là đơn vị được Công ty ủy quyền và phân cấp trực tiếp quản lý, điều hành SXKD theo kế hoạch được giao nhằm đảm bảo cho hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt khai thác ổn định, đảm bảo an toàn chạy tàu của ngành Đường sắt, hoàn thành tốt nhiệm vụ công ích và SXKD ngoài công ích.

Nhiệm vụ:

- Quản lý, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, khai thác hệ thống Thông tin tín hiệu đường sắt đảm bảo an toàn chạy tàu trong mọi tình huống, trong địa phận được giao quản lý.
- Tham gia xây dựng các công trình hoặc phân việc công trình về TTTT-Điện, xây dựng dân dụng trong và ngoài ngành;
- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai bão lụt; cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt;
- Các hoạt động dịch vụ: Điện thoại, tin học, nhà khách, dịch vụ khác..

- **Các Tổ sản xuất trực thuộc từng chi nhánh**

Còn được gọi là các cung thông tin tín hiệu tại các ga, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, duy tu, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên định kỳ kết cấu hạ tầng đường sắt, đảm bảo an toàn chạy tàu,...

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt trên sổ cổ đông ngày 01/08/2016

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 01/08/2016



STT	Họ và tên	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đồng trong nước	235	1.313.800	100,0%
	Tổ chức	01	670.038	51,0%
	Cá nhân	234	643.762	49,0%
II	Cổ đồng nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		235	1.313.800	100,0%

(Nguồn: Danh sách cổ đồng của CTCP Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh chốt tại ngày 01/08/2016)

4.2 Cổ đồng nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 01/08/2016

Bảng 2: Cổ đồng nắm giữ từ 5% trở lên

TT	Cổ đồng	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	CP phổ thông	Tỷ lệ sở hữu %
1	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	0100105052	P. Cửa Nam - Hoàn Kiếm - Hà Nội	670.038	51,0
2	Nguyễn Duy Sâm	201544070	Số 12, Đào Duy Anh, TP Đà Nẵng	103.394	7,9
3	Nguyễn Cảnh Tùng	181642413	Khối 3, Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An	74.463	5,6
4	Lê Thị Tú Anh	186499954	Khối 11, Hà Huy Tập, TP Vinh, Nghệ An	72.151	5,5
Tổng cộng				920.046	70,0

(Nguồn: Danh sách cổ đồng của CTCP Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh chốt tại ngày 01/08/2016)

4.3 Danh sách cổ đồng sáng lập

Do Công ty là doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa, chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh thành Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh, do đó Công ty không có cổ đồng sáng lập.



5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

5.1 Danh sách Công ty mẹ và Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh

Công ty mẹ : Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam
Địa chỉ : Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 84.4.39425972 Fax: 84.4.39422866
Website : vr.com.vn
ĐKKD : 0100105052 ngày 26/07/2010 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà nội cấp
Vốn điều lệ đăng ký : 2.268.000.000.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm sáu mươi tám tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp : 2.268.000.000.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm sáu mươi tám tỷ đồng)

Tỷ lệ góp vốn thực tế của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh là 51,0 % vốn điều lệ tương ứng với 670.038 cổ phần.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh vận tải Đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế;
- Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng ĐS quốc gia;
- Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng Đường sắt;
- Điều hành giao thông vận tải Đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không;
- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành Đường sắt và các sản phẩm cơ khí..

5.2 Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có



6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty:

- Quản lý, khai thác, bảo trì và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia về thông tin, tín hiệu, điện, viễn thông và điều khiển (gọi chung là kết cấu hạ tầng Thông tin tín hiệu đường sắt);
- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt;
- Xây dựng, lắp đặt các công trình về: giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng và công nghiệp; hệ thống cung cấp điện, tiếp đất chống sét, đường dây và trạm biến áp, công trình điện hạ thế, điện chiếu sáng; công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông, điều khiển tự động, tin học; hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ.

6.2 Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2014 và giai đoạn từ 01/01/2015 đến 11/01/2016:

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần theo các mảng sản phẩm, dịch vụ năm 2014 và giai đoạn từ 01/01/2015 đến 11/01/2016

Đơn vị: Đồng

STT	Doanh thu thuần	Năm 2014		Giai đoạn 01/01/2015 - 11/01/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
1	Doanh thu thuần duy tu, sửa chữa thường xuyên công trình TTHH đường sắt	37.735.572.826	48,68%	41.638.785.573	50,72%
2	Doanh thu thuần công trình TTHH khác	39.782.361.399	51,32%	40.464.098.751	49,28%
Tổng doanh thu thuần		77.517.934.225	100,00	82.102.884.324	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt mức 77,5 tỷ đồng năm 2014 và đạt 82,1 tỷ đồng năm 2015. Doanh thu từ hoạt động công ích của Công ty đến từ hoạt động sửa chữa, duy tu TTHH đường sắt, chiếm 48,68% trên tổng doanh thu thuần năm 2014 và trên 50% năm 2015. Doanh thu ngoài công ích chiếm tỷ trọng nhỏ hơn, chủ yếu từ hợp đồng xây dựng và các hoạt động sửa chữa, duy tu đường sắt;

6.3 Cơ cấu lợi nhuận của Công ty năm 2014 và giai đoạn từ 01/01/2015 đến 11/01/2016:
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo lĩnh vực hoạt động năm 2014 và giai đoạn từ 01/01/2015 đến 11/01/2016
Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	2014	Tỷ trọng /DTT	Giai đoạn 01/01/2015 - 11/01/2016	Tỷ trọng /DTT
1. LN gộp công trình duy tu, sửa chữa thường xuyên công trình TTHH đường sắt	8.632.954.087	11,14%	9.619.275.383	11,72%
2. LN gộp công trình TTHH khác	3.797.094.486	4,90%	3.097.212.702	3,77%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.430.048.573	16,04%	12.716.488.085	15,49%

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

Tổng lợi nhuận gộp trong năm trước cổ phần giữ ổn định ở mức trên 12 tỷ đồng, năm 2015 tăng 2% so với 2014. Trong đó lợi nhuận về bán hàng và cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn, chiếm trên 11% tỷ trọng tổng Doanh thu thuần hàng năm cho thấy mức tăng trưởng và năng lực sản xuất của Công ty luôn được chú trọng và phát triển.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất
Bảng 7: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014 và giai đoạn từ 01/01/2015 đến 11/01/2016
Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Giai đoạn 01/01/2015 - 11/01/2016	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	103.392.908.355	65.456.805.243	-
2. Vốn chủ sở hữu	67.577.598.828	13.138.000.000	-
3. Doanh thu thuần	77.517.934.225	82.102.884.324	-
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.145.697.861	3.561.341.304	-
5. Lợi nhuận khác	78.095.545	-	-
6. Lợi nhuận trước thuế	3.223.793.406	3.561.341.304	-
7. Lợi nhuận sau thuế	2.514.558.856	2.777.846.217	-



8. Giá trị sổ sách	-	-	-
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

* Do thời gian hoạt động không tương đồng giữa 2 giai đoạn năm 2014 và giai đoạn 01/01/2015-11/01/2016, vì vậy không thực hiện tính % tăng giảm.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Là một trong 5 Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt được Chủ sở hữu Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ký hợp đồng đặt hàng Quản lý khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia về thông tin, tín hiệu, điện viễn thông và điều khiển; tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt đảm bảo thông tin liên lạc và phục vụ chạy tàu cho ngành Đường sắt từ Km 136+200 khu gian Đồng Giao - Bim Sơn đến Km 521+600 (Bắc ga Đồng Hới) và tuyến Cầu Giát - Nghĩa Đàn trên phạm vi 4 tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Bình.

Công ty có đội ngũ kỹ sư, công nhân có trình độ công nghệ cao; là một trong vài đơn vị của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam luôn dẫn đầu xuất sắc về công tác khoa học công nghệ. Công ty có nhiều đề tài cấp ngành Đường sắt Việt Nam, cấp bộ Giao thông vận tải khen thưởng và đưa vào áp dụng. Hiện nay công ty có hệ thống giám sát các đường ngang cảnh báo tự động, giám sát các thiết bị Thông tin tín hiệu dùng công nghệ GPRS mang lại hiệu quả về an toàn và giảm định biên. Công nghệ này đã được 04 công ty Thông tin tín hiệu khác đặt hàng lắp đặt.

Các công trình, dự án kinh doanh dịch vụ ngoài sửa chữa thường xuyên được duy trì và mở rộng. Một số dịch vụ như: Thiết kế lắp đặt hệ thống quảng cáo điện tử, bảng đếm điện tử tỷ số sân Tennis; hệ thống Camera; duy tu, lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ, dịch vụ sân thể thao ...phát triển mạnh; Cung cấp sản phẩm công nghệ LED cho Công ty Xăng dầu, xuất khẩu sang nước bạn Lào; Lắp đặt các biển chỉ dẫn cho các ga từ Huế trở ra thuộc Công ty vận tải Đường sắt Hà Nội, sân bay...vv.

Trong những năm qua Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất chính là bảo trì và nâng cao chất lượng thiết bị thông tin tín hiệu đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối. Ngoài nhiệm vụ sản xuất chính công ty còn chủ động mở rộng sản xuất kinh doanh ngoài công ích, tìm kiếm và hợp đồng thi công nhiều công trình và hạng mục công trình chiếm tỷ trọng lớn.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ Quản lý khai thác, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia về thông tin, tín hiệu, điện trong phạm vi quản lý; với đội



ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề và cơ sở vật chất hiện có, thời gian qua Công ty đã tiếp nhận quản lý khai thác tốt các công trình hiện đại hóa Thông tin tín hiệu được nhà nước đầu tư, tương lai sắp tới chắc chắn công ty sẽ thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong công ích; chủ động mở rộng sản xuất kinh doanh ngoài công ích; mở rộng ngành nghề kinh doanh, xây dựng công ty ngày càng phát triển lớn mạnh.

Tăng cường liên kết, liên danh các doanh nghiệp khác tham gia đấu thầu các dự án, công trình ngoài ngành. Mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh đầu tư thêm thiết bị thi công, nhà xưởng sản xuất thiết bị, phụ kiện; đầu tư kinh doanh bán hàng các sản phẩm về công nghệ LED, điều hòa nhiệt độ, camera...;

Tận dụng lợi thế kinh doanh các loại hình dịch vụ ăn uống, dịch vụ công cộng tại khu vực Đồng Lê, Vinh và các điểm dọc tuyến;

Chú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu, ứng dụng Khoa học công nghệ, trong quản lý, sản xuất kinh doanh, xây dựng công ty ngày càng phát triển và lớn mạnh.

9. Chính sách đối với người lao động

Số lượng người lao động

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 01/08/2016 là 238 người.

Bảng 8: Cơ cấu lao động công ty tại ngày 01/08/2016

STT	Tên chức danh, bộ phận	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Ban lãnh đạo	6	2,52%
2	P. Hành chính	12	5,04%
3	P. Kế hoạch vật tư	5	2,10%
4	P. Kinh doanh	4	1,68%
5	P. Kỹ thuật An toàn	6	2,52%
6	P. Tài chính kế toán	4	1,68%
7	CN TTTH Thanh Hóa	51	21,43%
8	CN TTTH Vinh	72	30,25%
9	CN TTTH Đồng Lê	51	21,43%
10	CN Xây lắp công trình và Dịch vụ	24	10,08%
11	Tổ giám sát thiết bị	3	1,27%
	Tổng cộng	238	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

+ Chính sách về lương thưởng



- Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý;
- Đối với lao động trực tiếp: Khoản tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm, hạng mục công việc đến từng tổ sản xuất và người lao động;
- Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người; Khoản mức lương cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan các chi nhánh theo nhiệm vụ được giao;
- Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, trong kinh doanh bán hàng mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;

+ **Mức lương bình quân:**

Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần đầu, Công ty có xây dựng mức thu nhập của người lao động trong năm 2016 là 7 triệu đồng/người/tháng và có kế hoạch tăng dần vào các năm tiếp theo. Cụ thể, năm 2017 mức lương bình quân của người lao động là 7,5 triệu/người/tháng và đến 2020 sẽ tăng lên 10 triệu đồng/người/tháng.

+ **Bố trí về lao động:**

- Sắp xếp, cơ cấu lại các tổ sản xuất (Cung Thông tin tín hiệu), xác định lại ranh giới quản lý giám đốc mỗi các tổ sản xuất.
- Xây dựng định biên cho các tổ sản xuất, chuyển một số lực lượng lao động trực tiếp đang làm nhiệm vụ duy tu sửa chữa thường xuyên sang thực hiện nhiệm vụ ngoài công ích.
- Xây dựng định biên lao động thực hiện nhiệm vụ ngoài sản xuất chính. Thành lập Phòng kinh doanh; duy trì và phát triển Xí nghiệp Xây lắp và dịch vụ kỹ thuật Thông tin tín hiệu - Điện: Phương án sản xuất kinh doanh ngoài nhiệm vụ công ích phù hợp với giấy phép kinh doanh ngành nghề trong điều kiện cơ cấu tổ chức sản xuất thay đổi.

+ **Tuyển dụng lao động**

Ưu tiên tuyển dụng công nhân có tay nghề bậc cao, công nhân đã đào tạo qua trường Cao đẳng nghề đường sắt vào làm việc được ngay, trường hợp không có mới tuyển dụng lao động phổ thông (có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học)

+ **Chính sách đối với người lao động**

- Căn cứ vào bảng lương do Nhà nước quy định
- Thực hiện trả lương, trả thưởng theo mức độ hoàn thành, mức độ phức tạp của công việc và theo khoán sản phẩm
- Thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, mua Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo chế độ, chính sách Nhà nước
- Thực hiện vệ sinh, an toàn lao động, trang bị Bảo hộ lao động cho người lao động

Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ khác với người lao động theo quy định của Nhà nước.

10. Chính sách cổ tức

Trong năm 2014 -2015, Công ty vẫn đang hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV, vì vậy Công ty không thực hiện chi trả cổ tức.

Căn cứ theo kế hoạch đề ra năm 2016- 2017, Công ty có kế hoạch thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Trích 60% lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Do mới chuyển sang hình thức Công ty cổ phần, Công ty có kế hoạch bắt đầu thực hiện việc chi trả cổ tức từ năm 2016. Dự kiến mức chi trả cổ tức chi trả trong năm 2016-2017 như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2016	10,1%	Tiền mặt
Năm 2017	11,7%	Tiền mặt

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu của CTCP Thông tin tín hiệu ĐS Vinh)

11. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

- Trích khấu hao TSCĐ

Công ty luôn thực hiện trích khấu hao TSCĐ theo đúng các quy định của pháp luật. TSCĐ thuộc nhóm 2 – Tài sản thuộc vốn kinh doanh của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng hữu ích. Thời gian sử dụng ước tính cho mục đích tính toán này như sau:

Tài sản	Khung hao mòn
---------	---------------



Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 15 năm
Máy móc, thiết bị	03 - 10 năm
Phương tiện vận tải	03 - 08 năm
Thiết bị văn phòng	05 – 08 năm

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

- Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, Công ty không có khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn.

Bảng 9: Chi tiết các khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	11/01/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	1.245.141.129	3.234.724.948
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	399.008.694	551.269.232
3	Thuế thu nhập cá nhân	-	-
4	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-
	Tổng cộng	1.644.149.823	3.785.994.180

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

- Trích lập các quỹ

Công ty đã thực hiện trích lập các Quỹ theo đúng quy định trong Điều lệ và Luật định liên quan như sau:

TT	Các quỹ của Công ty	31/12/2014	11/01/2016
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.290.766.938	5.609.153.538
2	Quỹ đầu tư phát triển	535.148.148	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

- Tổng dư nợ vay

Bảng 11: Chi tiết số dư các khoản vay

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	11/01/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	4.999.999.262



2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
---	----------------------------------	---	---

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

- Tình hình công nợ hiện nay

● Các khoản phải thu

Bảng 12: Chi tiết các khoản phải thu

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	11/01/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	22.992.478.319	30.500.727.055
1	Phải thu khách hàng	21.105.196.510	26.673.583.388
2	Trả trước cho người bán	1.096.316.535	1.180.516.880
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-
4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐ xây dựng	-	-
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-
6	Phải thu ngắn hạn khác	790.965.274	2.646.626.787
7	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	1.957.951.775
1	Chi phí trả trước dài hạn	-	1.957.951.775
	Tổng	22.992.478.319	32.458.678.830

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

● Các khoản phải trả

Bảng 13: Chi tiết các khoản phải trả

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	11/01/2016
I	Nợ ngắn hạn	35.815.309.527	52.318.805.243
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	8.528.771.205	9.813.260.162
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8.047.529.997	1.190.679.343
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.644.149.823	3.785.994.180
4	Phải trả người lao động	9.740.408.499	25.137.468.234
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	40.909.091



6	Phải trả ngắn hạn khác	2.563.683.065	1.741.341.433
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	4.999.999.262
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.290.766.938	5.609.153.538
II	Nợ dài hạn	-	-
	Tổng nợ phải trả	35.815.309.527	52.318.805.243

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

11.2 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

CHỈ TIÊU	ĐVT	2014	Giai đoạn 01/01/2015 - 11/01/2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,02	1,02
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – HTK)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,78	0,92
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,35	0,80
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,53	3,98
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán / HTK bình quân	Vòng	7,53	10,00
Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	Lần	0,75	0,97
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	3,2	3,4
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,7	6,9
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	2,4	3,3
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	4,1	4,3

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

12. Tình hình tài sản của Công ty

Bảng 14: Tình hình tài sản của Công ty tính đến ngày 11/01/2016

Đơn vị: Đồng



Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	%GTCL /NG
1. Tài sản cố định hữu hình	22.921.671.600	12.637.116.666	10.284.554.934	44,87
Nhà cửa và vật kiến trúc	13.364.350.086	6.521.598.026	6.842.752.060	51,20
Máy móc thiết bị	2.141.554.546	258.255.790	1.883.298.756	87,94
Phương tiện vận tải	5.341.524.159	4.512.228.888	829.295.271	15,53
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.074.242.809	1.345.033.962	729.208.847	35,16
2. Tài sản cố định vô hình	-	-	-	-
Tổng cộng	22.921.671.600	12.637.116.666	10.284.554.934	44,87

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ ngày 1/1/2015 đến 11/1/2016 Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hai năm tiếp theo

13.1 Kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2016

Bảng 16: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016

Đơn vị: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016		Kế hoạch 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	13.138.000.000	-	13.138.000.000	0,00
Doanh thu thuần	81.000.000.000	-	86.670.000.000	7,00%
Lợi nhuận sau thuế	2.203.200.000	-	2.366.091.000	7,39%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,72%	-	2,73%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	16,77%	-	18,01%	-
Cổ tức	10,1%	-	11,7%	-

(Nguồn: Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh)

*Năm 2015 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH một thành viên nên không so sánh với năm 2016.

13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên

Trên cơ sở của tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh, quy mô các lĩnh vực hoạt động của Công ty sau khi cổ phần và nền tảng các nguồn lực hiện có. Công ty đưa ra

kế hoạch:

- Xây dựng Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, doanh thu hàng năm tăng cao, đảm bảo đời sống cao cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Sản xuất kinh doanh luôn mang lại hiệu quả, có lợi nhuận hàng năm tăng cao; trả cổ tức đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của Doanh nghiệp với lợi ích các cổ đông và người lao động.
- Doanh thu ngoài sửa chữa thường xuyên đạt từ 45% đến 50% tổng doanh thu. Thu nhập của người lao động bình quân tăng 10%/năm trở lên. Riêng năm 2017 phân đầu thu nhập trên 7 triệu đồng/người/tháng.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

▪ Chiến lược sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Thường xuyên nắm bắt chủ trương của Chính phủ, Bộ giao thông vận tải và Tổng công ty đường sắt Việt Nam về việc ưu tiên tái cơ cấu phát triển ngành đường sắt, nhất là hệ thống tín hiệu đang được nhà nước đầu tư hiện đại hóa;
- Thực hiện tốt 100% về khối lượng quản lý, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên Kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia đúng theo hợp đồng đặt hàng của Tổng công ty ĐSVN; đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, thông tin liên lạc; không có trở ngại, chậm tàu do chủ quan gây ra;
- Tăng cường áp dụng công nghệ mới vào quản trị doanh nghiệp để giảm định biên lao động như: Ứng dụng các phần mềm về quản lý Kế hoạch vật tư, Tài chính, Tổ chức nhân sự;
- Tiếp tục lắp đặt hệ thống giám sát cho 100% hệ tín hiệu đường ngang cảnh báo tự động, giám sát các thiết bị TTTH khác trong công ty; lắp đặt hệ thống cần chắn tự động tại các đường ngang cảnh báo tự động; Tiếp tục hợp đồng lắp đặt hệ thống giám sát tín hiệu đường ngang cảnh báo tự động cho các công ty TTTH Sài Gòn, Đà Nẵng, Bắc Giang...;
- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt một cách kịp thời nhanh chóng; bên cạnh đó tận dụng nguồn cho thuê sử dụng Kết cấu hạ tầng đường sắt được Tổng công ty phân bổ hàng năm củng cố hệ thống đường cột, hệ

thông cấp quang nhằm nâng cao chất lượng và hạn chế thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Thay đổi và có sự khác biệt hóa trong đấu thầu và tìm kiếm nguồn công trình theo thể mạnh hiện có của Công ty và đặc điểm của môi trường bên ngoài:

+ Tham gia thầu, thầu phụ các Dự án đầu tư Kết cấu hạ tầng ĐS, Dự án “Hiện đại hóa thiết bị TTTH Vinh-Sài Gòn GD2; Các dự án “Giải phóng mặt bằng mở rộng Quốc lộ 1A, làm cầu vượt”...vv;

+ Tiếp tục mở rộng sản xuất, cung cấp sản phẩm công nghệ LED cho Công ty Xăng dầu, xuất khẩu sang ngược bạn Lào; Cung cấp các biển chỉ dẫn cho các ga Đường sắt, sân bay...vv. Phát triển dịch vụ máy xúc; thiết kế lắp đặt hệ thống quảng cáo điện tử, bảng đếm điện tử tỷ số sân Tennis; hệ thống Camera; duy tu, lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ, dịch vụ sân thể thao, dịch vụ bán hàng, ăn uống tại khu vực Thanh Hóa, Vinh, Hương Phố, Đồng Lê ...v.v;

+ Đột phá tạo sự khác biệt trong chất lượng thi công và thực hiện khối lượng, nâng cao công tác quản lý, rút ngắn thời gian thi công.

▪ Chiến lược về nguồn vốn

Huy động vốn:

- Chỉ thi công các công trình, dự án, kinh doanh bán hàng có nguồn vốn rõ ràng;
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, lắp đặt để nghiệm thu, thanh toán các công trình, dự án, kinh doanh bán hàng trong và ngoài vốn;
- Tập trung thu hồi công nợ, nợ đọng.

Quản lý vốn:

- Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có;
- Đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn;
- Tăng cường công tác thu hồi các khoản tiền vốn đang bị chiếm dụng để giảm bớt các nguồn vốn vay. Cần thiết sẽ thành lập một tổ thu hồi công nợ do 01 Phó giám đốc trực tiếp chỉ đạo và các nhân viên liên quan. Bộ phận này phải lập kế hoạch, đưa ra các giải pháp cụ thể cho việc thu hồi từng khoản nợ của các đối tượng. Đảm bảo thu hồi nhanh nhất các khoản nợ, nhất là các khoản nợ dây dưa kéo dài. Có chế tài thích hợp để bộ phận thu hồi công nợ hoạt động có hiệu quả.

▪ Chiến lược về nguyên vật liệu

- Xây dựng định mức nguyên vật liệu sát thực tế hơn nữa. Căn cứ vào hồ sơ Phương án giá Bảo dưỡng thường xuyên định kỳ, hồ sơ thiết kế công trình, định mức tiêu hao từng loại nguyên vật liệu để cấp đủ, cấp đúng chủng loại vật liệu cho từng công trình, hạng mục công trình; Lập kế hoạch cụ thể về số lượng, chủng loại, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại nguyên vật liệu cho từng công trình, sản phẩm để chủ động về nguồn cung ứng, tránh thụ động làm ách tắc sản xuất kinh doanh;
- Lựa chọn nguồn cung ứng nguyên vật liệu có chất lượng tốt, giá cả hợp lý;
- Lập kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu hợp lý để đảm bảo đầy đủ nguyên vật liệu cho sản xuất nhưng không làm ứ đọng vốn.
- **Chiến lược về nâng cao năng lực về thiết bị, công nghệ, cơ sở nhà đất**
 - Tập trung khắc phục sửa chữa những thiết bị hiện có, rà soát lại các thiết bị không sử dụng tiến hành thanh lý để thu hồi vốn; đầu tư công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường để đảm nhận thi công được các dự án công trình, sản phẩm dịch vụ trúng thầu hoặc được giao;
 - Rà soát nguồn lực hiện có, xây dựng phương án quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, phát huy được tối đa tất cả các nguồn lực hiện có;
 - Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư cho đổi mới quản trị, công nghệ, đổi mới sản phẩm dịch vụ, từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên liệu để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp cận nhanh với công nghệ và kỹ thuật xây dựng, tạo sản phẩm tiên tiến, tăng cường hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững;
 - Có phương án sử dụng hợp lý, hiệu quả các cơ sở nhà đất Công ty quản lý.
- **Chiến lược về tổ chức, quản lý, điều hành**
 - Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; tính toán phương án thi công tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao;
 - Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá cao nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân;
 - Thực hiện quyết liệt công tác khoán và quyết toán khoán trên các công trình và hạng mục công trình trên cơ sở gắn trách nhiệm của cán bộ phụ trách, giữa tiền thu nhập của người lao động và giá trị sản lượng làm ra.
- **Chiến lược về lao động**



- Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng lao động phù hợp với quy mô tổ chức sản xuất của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể;
- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý bằng các biện pháp cụ thể: Gửi đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong và ngoài nước;
- Xây dựng tiêu chuẩn viên chức chuyên môn nghiệp vụ gắn liền với các chức danh để tuyển dụng và bố trí cán bộ;
- Đưa ra các chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao; Công nhân kỹ thuật có trình độ lành nghề; nhân viên bán hàng giỏi...vv;

▪ **Chiến lược về mở rộng thị trường:**

Công tác mở rộng thị trường được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức sản xuất và đề ra các giải pháp cụ thể như:

- Tập trung tìm kiếm các công trình, dự án có nguồn vốn đầu tư rõ ràng;
- Nâng cao năng lực đấu thầu và năng lực cho bộ phận, cán bộ làm công tác đấu thầu, cán bộ nhân viên kinh doanh bán hàng;
- Tiếp tục củng cố và giữ vững các thị trường, địa bàn đã có và mở rộng các địa bàn trong cả nước, nước ngoài;
- Tăng cường hợp tác bằng các hình thức liên danh liên kết với các công ty bạn, xây dựng mối quan hệ tốt với các đối tác tránh rủi ro trong tìm kiếm việc làm;
- Về ngắn hạn năm 2016 đấu thầu và trúng thầu thực hiện thi công các công trình: Gói thầu 1A: Cải dịch đường sắt cầu Thanh Trì, TP Hà Nội; Gói thầu số 13, gói thầu số 08, gói thầu 05: Dự án thay tà vẹt K1, K2 - Hạng mục: thi công phần thông tin tín hiệu ...;
- Về dài hạn, Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu các công trình phục vụ hiện đại hóa TTTT đường sắt, các gói thầu phục vụ nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt, gói thầu quản lý, sửa chữa đường sắt chuyên dùng tại các khu công nghiệp Cảng Nghi Sơn, Cảng Vũng Áng, các nhà máy Xi măng ...;
- Tham gia thầu, thầu phụ các Dự án đầu tư Kết cấu hạ tầng ĐS, Dự án “Hiện đại hóa thiết bị TTTT Vinh-Sài Gòn GD2; Các dự án “Giải phóng mặt bằng mở rộng Quốc lộ 1A, làm cầu vượt”...;
- Tiếp tục mở rộng sản xuất, cung cấp sản phẩm công nghệ LED cho Công ty Xăng



dầu, xuất khẩu sang ngược bạn Lào; Cung cấp các biển chỉ dẫn cho các ga Đường sắt, sân bay...vv. Phát triển dịch vụ máy xúc; thiết kế lắp đặt hệ thống quảng cáo điện tử, bảng đếm điện tử tỷ số sân Tennis; hệ thống Camera; duy tu, lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ, dịch vụ sân thể thao, dịch vụ bán hàng, ăn uống ...;

- Đột phá tạo sự khác biệt trong chất lượng thi công và thực hiện khối lượng, nâng cao công tác quản lý, rút ngắn thời gian thi công;

- Tích cực, chủ động đề xuất thành lập và phát huy hiệu quả mô hình công ty mẹ, công ty con...

▪ **Chiến lược về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể:**

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành;

- Đảng bộ Công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành đưa ra các đường lối, chủ trương, các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động bằng cách thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào: Thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ ...

▪ **Chiến lược tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí:**

- Tiết kiệm phòng chống tham nhũng, lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế xã hội Công ty đã đề ra:

- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty;

Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tiêu dùng.

16. Các thông tin. các tranh chấp kiện tụng liên quan

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách

STT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Nguyễn Duy Sâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Lê Thị Tú Anh	Thành viên HĐQT kiêm KTT
3	Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc



II	Ban Kiểm soát	
1	Phạm Quốc Kỳ	Trưởng ban Kiểm soát
2	Lương Thu Hiền	Kiểm soát viên
3	Trịnh Thị Hoài	Kiểm soát viên
III	Ban Giám đốc	
1	Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
2	Lê Thành Nam	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Văn Hưng	Phó Giám đốc
IV	Kế toán trưởng	
1	Lê Thị Tú Anh	Thành viên HĐQT kiêm KTT

2. Sơ yếu lý lịch

2.1 Hội đồng quản trị

a. Ông Nguyễn Duy Sâm – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Nguyễn Duy Sâm
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 25/05/1959
Nơi sinh	: Đà Nẵng
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 12, Đào Duy Anh, TP Đà Nẵng
CMND	: 201544070 Ngày cấp : 26/10/2013 Nơi cấp: CATP Đà Nẵng
Điện thoại liên hệ	: 0903516577
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay tại tổ chức ĐKGD	: Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ năm 1982 đến năm 2000: Hạt trưởng tại Hạt Thông tin tín hiệu Bình Định. - Từ năm 2000 đến năm 2009: Phó giám đốc tại Công ty TTTH ĐS Đà Nẵng. - Từ năm 2009 đến năm 2015: Chủ tịch tại công ty TNHH MTV TTTH ĐS Vinh.



	- Từ năm 2015 đến nay: Chủ tịch công ty CP TTTH ĐS Vinh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 438.413 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 103.394 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần của Tổng công ty ĐS Việt Nam	: 335.019 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Ông Nguyễn Cảnh Tùng – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Họ và tên	Nguyễn Cảnh Tùng
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	03/01/1969
Nơi sinh	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Nghệ An
CMND	181642413 Ngày cấp : 15/12/2003 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	0912253283
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Quá trình công tác	- Từ tháng 02/1993 đến tháng 03/1997: Cán bộ kỹ thuật tại Xí nghiệp TTTH Cầu Giát thuộc công ty TTTH ĐS Vinh - Từ tháng 4/1997 đến tháng 2/2002: UV ban chấp hành Đảng ủy, Bí thư Chi bộ, Hạt trưởng Hạt TTTH Đồng Lê thuộc công



	ty TTTH ĐS Vinh - Từ tháng 03/2002 đến tháng 06/2008: UV ban chấp hành Đảng ủy, Bí thư Chi bộ, Hạt trưởng Hạt TTTH Vinh thuộc công ty TTTH ĐS Vinh. - Từ năm 2008 – 2015: Phó Giám đốc công ty TNHH MTV TTTH ĐS Vinh - Từ năm 2016 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP TTTH ĐS Vinh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 409.482 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 74.463 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần của Tổng công ty ĐS Việt Nam	: 335.019 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Bà Lê Thị Tú Anh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên	: Lê Thị Tú Anh
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 15/07/1966
Nơi sinh	: Hà Tĩnh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 11, Hà Huy Tập, TP Vinh, Nghệ An
CMND	: 186499954 Ngày cấp : 08/ 05/2015 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0916697887
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân



Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ tháng 04/1990 đến tháng 9/2002: Nhân viên kế toán tổng hợp – Phòng Tài chính kế toán Công ty Thông tin tín hiệu ĐS Vinh - Từ tháng 10/2002 đến tháng 11/2003: Phó phòng tài chính Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh - Từ tháng 8/2007 - 2015: Kế toán trưởng công ty TNHH MTV TTTT ĐS Vinh - Từ 2016 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng UV BCH Đảng ủy, UVBCH công đoàn công ty thông tin tín hiệu Đường sắt Vinh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 72.151 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 72.151 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có.
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.2 Ban kiểm soát

a. Phạm Quốc Kỳ – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	: Phạm Quốc Kỳ
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 22/03/1958
Nơi sinh	: Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khôi 6, Đội Cung, TP Vinh, Nghệ An



CMND	: 181434224 Ngày cấp: 08/06/2010 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0989088239
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none">- Từ tháng 12/1978 đến tháng 4/1984: công tác tại Hạt TTTH Thanh-Vinh, đoạn TTTH ĐS Hà Nội.- Từ tháng 5/1984 đến tháng 6/1989: Cung trưởng Cung nguồn điện, XN TTTH ĐS số 3, XN TTTH ĐS Đà Nẵng, XN TTTH ĐS Hà Nội.- Từ tháng 7/1989 đến tháng 4/2005: phó phòng KHVT tại công ty TTTH ĐS Vinh- Từ tháng 5/2005 đến tháng 6/2008: Trưởng phòng KHVT tại Công ty TNHH MTV TTTH ĐS Vinh.- Từ tháng 7/2008 đến tháng 5/2012: Phó phòng KHKD tại Công ty TTTH ĐS Vinh.- Từ tháng 6/2012 đến tháng 12/2015, kiểm soát viên tại Công ty TTTH ĐS Vinh.- Từ tháng 01/2016 đến nay: Trưởng ban kiểm soát tại công ty CP TTTH ĐS Vinh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.600 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 3.600 cổ phần
Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Họ tên người có liên quan: Phạm Hồng Lê Mối quan hệ: Con ruột Số cổ phần sở hữu: 1,000 Cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có



b. Trịnh Thị Hoài –Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Trịnh Thị Hoài
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 21/03/1978
Nơi sinh	: Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khố 4, Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An
CMND	: 186999508 Ngày cấp: 10/03/2008 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0973816635
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên Phòng kinh doanh CTCP TTTH ĐS Vinh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ tháng 11/2003 đến tháng 05/2004: công nhân đo thử trạm thông tin Cầu Giát - Hạt TTTH Nghệ Tĩnh 1 (công ty TTTH ĐS Vinh) - Từ tháng 6/2004 đến tháng nay: Nhân viên phòng kinh doanh công ty TTTH ĐS Vinh. - Từ 2016 – nay: Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên phòng kinh doanh CTCP TTTH ĐS Vinh.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.200 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.200 cổ phần
Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Họ tên người có liên quan: Mã Văn Chung Mối quan hệ: Chồng Số cổ phần sở hữu: 1.400
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có



Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
-----------------------------------	------------

c. Lương Thu Hiền – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Lương Thu Hiền
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 24/05/1984
Nơi sinh	: Thanh Hóa
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 7, Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An
CMND	: 182545089 Ngày cấp : 22/06/2013 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0936000002
Trình độ chuyên môn	: THPT
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên vật tư kiểm thanh toán Chi nhánh TTTH Vinh - công ty CP TTTH ĐS Vinh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ tháng 01/2007 đến tháng 01/2014: nhân viên phòng TCLĐ công ty TTTH ĐS Vinh. - Từ tháng 02/2014 đến tháng 03/2016: chuyên viên bộ phận quản lý chất lượng ISO 9001:2008 kiêm văn phòng Đảng ủy công ty. - Từ tháng 4/2016 đến 2015: Nhân viên vật tư kiểm thanh toán Chi nhánh TTTH Vinh- công ty CP TTTH ĐS Vinh. - Từ năm 2016 – nay: Thành viên Ban kiểm soát; nhân viên vật tư kiểm thanh toán Chi nhánh TTTH Vinh - công ty CP TTTH ĐS Vinh.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.500 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.500 cổ phần
Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có



Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.3 Ban giám đốc

a. Ông Nguyễn Cảnh Tùng – Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục a)

b. Ông Nguyễn Văn Hưng – Phó Giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Văn Hưng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 01/07/1965
Nơi sinh	: Thanh Hóa
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 4, Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An
CMND	: 187033800 Ngày cấp: 06/07/2008 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0915731001
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none">- Từ tháng 10/1990 đến tháng 3/1992: Kỹ sư tập sự tại Hạt TTTT Đồng Lê- Từ tháng 4/1992 đến tháng 10/1992: Kỹ sư tập sự tại Hạt Nghệ Tĩnh 1.- Từ tháng 11/1992 đến tháng 6/1998: Kỹ thuật viên tín hiệu Hạt TTTT Nghệ Tĩnh 2.- Từ tháng 7/1998 đến tháng 4/2003: Hạt trưởng Hạt TTTT Nghệ Tĩnh 2.- Từ tháng 5/2003 đến tháng 5/2009: Phó phòng kỹ thuật công ty TTTT ĐS Vinh- Từ tháng 6/2009 đến nay: Phó giám đốc công ty TTTT ĐS Vinh.



Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 6.000 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 6.000 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Họ tên người có liên quan: Nguyễn Lê Hoàng Hiệp Mối quan hệ: Con ruột Số cổ phần sở hữu: 300 Cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Ông Lê Thành Nam – Phó Giám đốc

Họ và tên	: Lê Thành Nam
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 17/04/1958
Nơi sinh	:
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 8, Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An
CMND	: 186019357 Ngày cấp: 12/09/2001 Nơi cấp: CA Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0903516577
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Quá trình công tác	- Từ tháng 02/1982 đến tháng 08/1993: Kỹ thuật viên, Hạt phó, Hạt trường Hạt TTTH Nghệ Tĩnh 2. - Từ tháng 09/1993 đến tháng 03/2011: Trưởng phòng TCLD Công ty TTTH ĐS Vinh. - Từ tháng 03/2011 đến nay: Phó giám đốc công ty TTTH ĐS Vinh.

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.400 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 3.400 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Họ tên người có liên quan: Trương Thị Lan Phương Mối quan hệ: Vợ Số cổ phần sở hữu: 3.600 Cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.4 Kế toán trưởng

Lê Thị Tú Anh – Kế toán trưởng

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục c)

3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trong năm tiếp theo, công ty sẽ thực hiện kiện toàn và sắp xếp nhân sự kiện toàn công ty hoạt động theo cơ chế cổ phần hoá. Xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự cho kế hoạch mỗi năm.

- Công ty cam kết sẽ thực hiện công bố thông tin, xây dựng Điều lệ trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu theo đúng văn bản quy định về quản trị công ty đại chúng và Luật Doanh nghiệp.
- Hiện tại, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty chưa có ai là kiểm toán viên hoặc kế toán viên theo đúng quy định. Vì vậy trong thời gian tới Công ty cam kết thực hiện kiện toàn lại Ban kiểm soát theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
- Công ty sẽ xây dựng quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành và các văn bản dưới luật hướng dẫn, trong đó quy định rõ chức năng, thành phần, quyền lợi của HĐQT, Ban TGD, BKS...;
- Ngoài ra, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động của Công ty, để có những thành công nhất định, toàn thể CBCNV phải phấn đấu để đạt được kế hoạch đã đề ra, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong

các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT chỉ đạo.

- Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế.

- Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT VINH



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cảnh Tùng



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Duy Sâm

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Phạm Quốc Kỳ

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lê Thị Tú Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN

CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đỗ Lăng